

## THÔNG TƯ

### Hướng dẫn Quản lý hậu cần các phương tiện tránh thai

Để thực hiện tốt việc quản lý hậu cần các phương tiện tránh thai, Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em (DSGDTE) hướng dẫn cụ thể như sau:

#### I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn việc quản lý hậu cần bao gồm: các hoạt động giao, nhận, bảo quản, phân phối và sử dụng các phương tiện tránh thai (PTTT).

##### 2. Đối tượng thực hiện

2.1. Ủy ban DSGDTE các cấp, các cơ quan, đơn vị và cá nhân tham gia giao, nhận, bảo quản, phân phối PTTT phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGĐ);

2.2. Các công ty, tổng công ty được Ủy ban DSGDTE ký hợp đồng dịch vụ hậu cần giao, nhận, bảo quản, vận chuyển PTTT, sau đây gọi tắt là “Đơn vị dịch vụ hậu cần PTTT”;

2.3. Các dự án hậu cần PTTT, bao gồm cả các dự án tiếp thị xã hội PTTT.

##### 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

3.1. ISO (viết tắt của cụm từ tiếng Anh: International Standards Organization) là Tổ chức tiêu chuẩn Quốc tế.

3.2. CE (viết tắt của cụm từ tiếng Anh: Certificate Euro) là chứng chỉ Châu Âu.

3.3. WHO (viết tắt của cụm từ tiếng Anh: World Health Organization) là Tổ chức Y tế Thế giới.

3.4. GMP (viết tắt của cụm từ tiếng Anh: Good Manufacture Practices) là Thực hành sản xuất tốt.

3.5. Dự phòng an toàn là lượng hàng hóa được sử dụng để dự phòng những trở ngại trong khâu vận chuyển, phân phối, thiếu hụt hàng từ tuyến trên hoặc do nhiều nguyên nhân khác quan khác.

## **II. TIÊU CHUẨN CƠ SỞ VẬT CHẤT NHÀ KHO VÀ CÁN BỘ**

### **1. Nhà kho**

1.1. Nhà kho chứa PTTT có diện tích phù hợp yêu cầu mức tồn kho tối đa, đảm bảo không gian đi lại, thuận tiện thao tác xuất nhập hàng. Diện tích kho tối thiểu ở tuyến tỉnh là  $20m^2$ ; ở tuyến huyện là  $6m^2$ .

1.2. Nhà kho được xây dựng kiên cố (đạt cấp 3 trở lên); hệ thống cửa đảm bảo an ninh, tránh ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp vào kho; không để nước thấm, hắt, dột.

### **2. Phương tiện bảo quản**

2.1. Trang thiết bị tối thiểu đối với kho tuyến tỉnh: có máy điều hòa nhiệt độ, máy hút ẩm, máy hút bụi, giá, kệ, bình chữa cháy, nhiệt kế, ẩm kế, quạt trần/quạt cây, quạt thông gió.

2.2. Trang thiết bị tối thiểu đối với kho tuyến huyện: có giá, kệ, bình chữa cháy, quạt trần, quạt thông gió. Ngoài ra, có thể lắp máy điều hòa, máy hút ẩm, máy hút bụi.

### **3. Điều kiện bảo quản**

3.1. Những quy định chung về bảo quản

3.1.1. Đủ thông thoáng gió: đề phòng hư hỏng do quá nóng khi ở tuyến huyện không có điều hòa nhiệt độ.

3.1.2. Đủ ánh sáng: đảm bảo đủ độ sáng để dễ dàng nhìn thấy mã ký hiệu và nhãn hiệu của hàng hóa. Tránh ánh sáng mặt trời hoặc tia cực tím chiếu trực tiếp vào sản phẩm.

31.3. Tránh các tác nhân gây hại: tránh đèn huỳnh quang, gần các mô tơ điện, các hóa chất và dầu thực vật có thể làm giảm tuổi thọ của PTTT; phòng chống các loại động vật gặm nhấm và đặc biệt là mối có thể làm hư hỏng bao bì và PTTT.

3.1.4. Đảm bảo khô ráo: tránh để nước hoặc độ ẩm cao phá hủy PTTT và bao bì đóng gói.

3.1.5. Sử dụng giá, kệ để hàng: tránh ẩm, ướt từ nền nhà kho; dễ dàng di chuyển và theo dõi, quản lý hàng hóa.

3.1.6. Hàng hóa được sắp xếp hợp lý: kê hàng trên giá kệ cao ít nhất 10 cm so với nền nhà và cách tường 35 cm, không chồng hàng cao quá 2.5 m so với mặt sàn. Hàng cách trần ít nhất 35 cm.

3.1.7. An toàn và an ninh: cửa ra vào, cửa sổ và khóa cửa phải đảm bảo an ninh, yêu cầu phòng cháy, chữa cháy theo quy định hiện hành; các bình chữa cháy đặt ở nơi dễ thấy, dễ lấy.

3.1.8. Duy trì việc ghi chép: có đầy đủ sổ kho, phiếu xuất, nhập và ghi chép theo các quy định hiện hành về quản lý vật tư.

3.1.9. Đủ hàng dự trữ: đảm bảo tồn kho tối thiểu và tối đa cho từng tuyến.

3.1.10. Bảo đảm chất lượng: thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chất lượng và hạn dùng PTTT.

3.1.11. Đủ chỗ làm việc: đủ không gian kho cho việc xuất, nhập, vận chuyển, kiểm kê các PTTT; dễ dàng cho việc kiểm tra, giám sát kho PTTT.

## 3.2. Một số quy định cụ thể

3.2.1. Nhiệt độ: Bảo quản thuốc viên uống tránh thai ở nhiệt độ 15-25<sup>0</sup>C; các loại PTTT khác bảo quản ở nhiệt độ 15-30<sup>0</sup>C.

3.2.2. Độ ẩm: Dưới 70%

3.2.3. Kiểm tra, kiểm soát chất lượng: khi phát hiện có PTTT nghi ngờ không đảm bảo chất lượng thì tạm ngừng phân phối và kịp thời gửi văn bản báo cáo cấp trên trực tiếp.

Một số dấu hiệu nghi ngờ không đảm bảo chất lượng, bao gồm: Thuốc viên uống tránh thai có dấu hiệu giảm độ cứng (ấn vào bị vỡ), đổi màu, có vết nứt trên viên thuốc, màng nhôm không còn nguyên vẹn; bao cao su bị chảy dầu, bao gói foil nhôm không còn nguyên vẹn; dụng cụ tử cung (DCTC) có bao bì đóng gói không còn nguyên vẹn, đổi màu đồng, thiếu hoặc biến dạng các bộ phận của DCTC (ống đặt, màng, dây đồng, dây kéo); thuốc tiêm biến màu hoặc vón cục; thuốc cấy có bao bảo quản không còn nguyên vẹn, thiếu hoặc biến dạng các bộ phận của que cấy.

3.2.4. Kiểm tra hạn dùng: Kiểm tra thường xuyên không để PTTT sát hạn, quá hạn. Khi phát hiện các dấu hiệu của PTTT sát hạn, quá hạn, báo cáo ngay bằng văn bản với cấp trên trực tiếp để giải quyết. Không tiếp nhận và phân phối các PTTT đã quá hạn sử dụng.

#### **4. Cán bộ**

Ủy ban DSGĐTE các cấp bố trí đủ cán bộ đã qua đào tạo nghiệp vụ; có văn bản quy định rõ trách nhiệm, chức năng, nhiệm vụ cho từng cán bộ và cơ chế phối hợp giữa các cán bộ có liên quan đến việc tiếp nhận, bảo quản và xuất, nhập các PTTT như thủ kho, kế toán và cán bộ nghiệp vụ quản lý hậu cần PTTT.

4.1. Thủ kho (chuyên trách hoặc kiêm nhiệm):

4.1.1. Có trình độ sơ cấp Y hoặc Dược trở lên, được đào tạo về nghiệp vụ quản lý hậu cần các PTTT.

4.1.2. Hiểu biết và thực hiện tốt việc quản lý hàng hóa, vật tư, ghi chép hồ sơ xuất, nhập hàng hóa, vật tư theo quy định của Bộ Tài chính.

4.2. Cán bộ quản lý hậu cần (chuyên trách hoặc kiêm nhiệm):

4.2.1. Đã qua các lớp đào tạo quản lý hậu cần các PTTT do Ủy ban DSGĐTE tổ chức.

4.2.2. Làm việc ổn định, lâu dài

### **III. QUY CÁCH, TIÊU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN TRÁNH THAI**

1. Phương tiện tránh thai lưu hành ở Việt Nam đạt được ít nhất một trong hai điều kiện như sau: